

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 2133 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghệ An, ngày 20 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện
Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh Nghệ An**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022;

Căn cứ Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị; Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị (Khóa XI) về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở;

Theo đề nghị của Ban Dân vận Tỉnh ủy - cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh tại Công văn số 963-CV/BDVTU ngày 07/7/2023.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1562/QĐ-UBND ngày 21/05/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh, thành viên Tổ thư ký giúp việc Ban chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Phó VP TH UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các huyện, thành, thị ủy;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Lưu: VT, TH (N).

thg



Nguyễn Đức Trung

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG

Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh Nghệ An

(Kèm theo Quyết định số 2133/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của UBND tỉnh)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Điều 1. Chức năng, nhiệm vụ của Ban chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/2/1998 của Bộ Chính trị (khóa IX) về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; các văn bản của Trung ương về thực hiện dân chủ ở cơ sở.
2. Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp.
3. Phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường công tác tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện tốt Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.
4. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở và kiến nghị, đề xuất với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh về chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở.
5. Hàng năm, xét và đề nghị UBND tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 2. Nhiệm vụ của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban và các thành viên Ban chỉ đạo

1. Trưởng Ban

- Phụ trách chung, chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Ban chỉ đạo và kết quả xây dựng, triển khai thực hiện dân chủ ở cơ sở trong phạm vi toàn tỉnh.
- Quyết định chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo sau khi có ý kiến của các Phó Trưởng Ban và các thành viên.
- Chủ trì các cuộc họp của Ban chỉ đạo.

2. Phó Trưởng Ban Thường trực

- Chịu trách nhiệm điều hành các hoạt động của Ban chỉ đạo theo chương trình kế hoạch đã đề ra.
- Chỉ đạo Tổ thư ký soạn thảo, xây dựng các chương trình kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo, chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Ban chỉ đạo. Khâu nổi bật hoạt động của bộ phận thường trực và các thành viên Ban chỉ đạo.
- Trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra hoạt động của Ban chỉ đạo các huyện, thành phố, thị xã, các sở, ban, ngành, doanh nghiệp.

- Tổng hợp tình hình kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh để trình Trưởng Ban chỉ đạo báo cáo Trung ương và Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh.
- Chủ trì một số cuộc họp Ban chỉ đạo khi được Trưởng Ban ủy quyền.
- Phó Trưởng Ban thường trực chủ trì phối hợp thực hiện nội dung về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Các Phó Trưởng Ban

- Giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng ban Thường trực hoàn thành các công việc của Ban chỉ đạo giao.
- Trực tiếp phụ trách những phần việc được phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về kết quả công việc được phân công.
- Phụ trách, chỉ đạo thực hiện nội dung về thực hiện dân chủ ở cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và ở tổ chức có sử dụng lao động tại Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

4. Các thành viên Ban chỉ đạo: Theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở tại địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách và ngành, lĩnh vực mình công tác.

Chương II **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

Điều 3. Nguyên tắc làm việc

1. Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt và điều hành các công việc của Ban chỉ đạo. Phục vụ kịp thời yêu cầu của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Ban chỉ đạo Trung ương về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

2. Ban Dân vận Tỉnh ủy là cơ quan Thường trực của Ban chỉ đạo có nhiệm vụ giúp Ban chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Thường xuyên giữ mối liên hệ với các thành viên Ban chỉ đạo và Tổ thư ký giúp việc Ban chỉ đạo, bảo đảm cho Ban chỉ đạo hoạt động thiết thực và có hiệu quả.

3. Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh thành lập Tổ thư ký giúp việc cho Ban chỉ đạo. Tổ thư ký có nhiệm vụ phối hợp với các đơn vị, cá nhân liên quan chuẩn bị các nội dung về chương trình, kế hoạch của Ban chỉ đạo, chuẩn bị dự thảo kế hoạch công tác, chương trình nội dung các cuộc họp, giúp Ban chỉ đạo tổng hợp tình hình thực hiện Quy chế dân chủ ở các địa phương, đơn vị, các doanh nghiệp trong toàn tỉnh. Thường xuyên báo cáo, đề xuất với Thường trực Ban chỉ đạo để có biện pháp chỉ đạo kịp thời, thực hiện các chương trình kế hoạch đúng tiến độ, đạt hiệu quả cao. Các thành viên Tổ thư ký được tham dự các kỳ sinh hoạt của Ban chỉ đạo và dự các hội nghị tổng kết chuyên đề về Quy chế dân chủ theo sự phân công của Thường trực Ban chỉ đạo.

Tổ thư ký có 06 đồng chí gồm: 01 tổ trưởng; 01 đồng chí tổ phó và 04 tổ viên.

4. Ban chỉ đạo sử dụng dấu của UBND tỉnh. Trong trường hợp cần thiết, Ban chỉ đạo được sử dụng con dấu của Ban Dân vận Tỉnh ủy (*cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo*).

Điều 4. Chế độ sinh hoạt

1. Ban chỉ đạo họp 06 tháng 01 lần, khi cần thiết có thể họp bất thường, sinh hoạt chuyên đề với các thành viên.

2. Chế độ báo cáo của các thành viên Ban chỉ đạo: 06 tháng, 01 năm báo cáo kết quả chỉ đạo việc thực hiện dân chủ ở cơ sở tại địa bàn được phân công phụ trách và kết quả thực hiện dân chủ ở ngành, lĩnh vực mình công tác gửi về Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh (*qua Ban Dân vận Tỉnh ủy - cơ quan thường trực Ban chỉ đạo*).

3. Tài liệu phục vụ các cuộc họp của Ban chỉ đạo được gửi cho các thành viên ít nhất trước 3 ngày để bảo đảm cuộc họp có chất lượng.

4. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban chỉ đạo. Trường hợp có lý do không thể dự họp, phải thông báo cho cơ quan thường trực, nếu cử người đi thay phải được sự đồng ý của chủ trì cuộc họp.

5. Theo tính chất từng cuộc họp, Ban chỉ đạo có thể mời lãnh đạo các cơ quan hoặc những người có liên quan đến nội dung cuộc họp tham dự và đóng góp ý kiến.

6. Tổ trưởng Tổ thư ký có trách nhiệm ghi biên bản các cuộc họp Ban chỉ đạo và biên bản của Hội nghị sơ, tổng kết Quy chế dân chủ ở cơ sở cấp tỉnh.

Điều 5. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Ban chỉ đạo Trung ương về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở: thường xuyên giữ mối quan hệ và báo cáo đầy đủ, kịp thời kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở của tỉnh. Tham gia các cuộc họp do Ban chỉ đạo Trung ương về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tổ chức. Đối với những nội dung cần thiết và vượt thẩm quyền, Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh xin ý kiến chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương.

2. Đối với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh làm việc dưới sự lãnh đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Đối với UBND tỉnh: Ban chỉ đạo chịu sự chỉ đạo của UBND tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện chương trình công tác.

4. Đối với các huyện, thành phố, thị xã, các sở, ban, ngành, đoàn thể, các doanh nghiệp: Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ và trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong quá trình chỉ đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 6. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động hàng năm của Ban chỉ đạo được UBND tỉnh cấp qua cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo (Ban Dân vận Tỉnh ủy) trên cơ sở dự toán được duyệt. Trong số kinh phí được cấp, cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo trích một phần hỗ trợ cho các thành viên Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc nghiên cứu, đọc tài liệu quy chế dân chủ ngoài giờ, đi kiểm tra cơ sở do làm việc kiêm nhiệm, xây dựng báo cáo, chương trình công tác năm, kế hoạch, đề cương kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở hàng năm.

2. Phương tiện và điều kiện hoạt động của các thành viên Ban chỉ đạo do cơ quan nơi thành viên Ban chỉ đạo công tác đảm nhiệm; gắn công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở với công tác chuyên môn của các cơ quan, đơn vị. Ngoài ra, Thường trực Ban chỉ đạo quyết định một số đợt kiểm tra, chỉ đạo cơ sở theo chuyên đề.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh, Tổ thư ký, cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh (Ban Dân vận Tỉnh ủy) chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh cần bổ sung, sửa đổi, thành viên Ban chỉ đạo tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương, kịp thời báo cáo Ban chỉ đạo tỉnh (quan Ban Dân vận Tỉnh ủy) để báo cáo Ban chỉ đạo xem xét, quyết định. /

BAN CHỈ ĐẠO

**GIẢI TRÌNH NỘI DUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ CƠ SỞ TỈNH**

TT	Quyết định số 1562/QĐ-UBND, ngày 21/5/2020	Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế thay thế	Lý do
1	Tại Chương I, Điều 1, khoản 1: Bỏ các căn cứ thực hiện “Chỉ thị số 10-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 28/3/2002 của Ban Bí thư, Kết luận số 120-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015; Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở”	Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; các văn bản của Trung ương về thực hiện dân chủ ở cơ sở.	Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở có hiệu lực từ ngày 01/7/2023 thay thế các văn bản Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015; Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở.
2	Tại Chương I, Điều 1, khoản 5: Không nêu rõ thời gian xét và đề nghị khen thưởng QCDCCS	Thêm cụm từ “Hàng năm”	Cụ thể rõ thời gian xét và đề nghị khen thưởng QCDCCS
3	Tại Chương I, Điều 2, khoản 2, ý 6: Bỏ nội dung “Phó trưởng ban Thường trực kiêm Trưởng Tiểu ban chỉ đạo thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/UBTVAQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội”.	Thay đổi: “Phó Trưởng Ban thường trực chủ trì phối hợp thực hiện nội dung về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn theo Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022 của Quốc hội”.	Thực hiện theo nội dung Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở (Hiện nay bỏ các Tiểu ban).
4	Tại Chương I, Điều 2, khoản 3, ý 3: Bỏ nội dung “Là Trưởng các Tiểu ban chỉ đạo thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP và Nghị định số 149/2018/NĐ của Chính phủ về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở”.	Thay đổi: “Phụ trách, chỉ đạo thực hiện nội dung về thực hiện dân chủ ở cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và ở tổ chức có sử dụng lao động tại Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022 của Quốc hội”.	Thực hiện theo nội dung Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở (Hiện nay bỏ các Tiểu ban).

5	Tại Chương II, Điều 3, khoản 3: Bỏ nội dung “Tổ trưởng Tổ thư ký Tiểu ban chỉ đạo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH; 01 đồng chí tổ viên kiêm thư ký tiểu ban chỉ đạo thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP; 01 đồng chí tổ viên kiêm thư ký Tiểu ban chỉ đạo Nghị định số 149/2018/NĐ và một số đồng chí ở cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo”.	Thay đổi: “Tổ thư ký có 06 đồng chí gồm: 01 đồng chí Tổ trưởng; 01 đồng chí tổ phó và 04 đồng chí tổ viên”.	Thực hiện theo nội dung Luật hực hiện dân chủ ở cơ sở (<i>Hiện nay bỏ các Tiểu ban</i>).
6	Tại Chương II: Gộp Điều 7 vào Điều 3	Thay đổi thành khoản 4 của Điều 3: “Ban chỉ đạo sử dụng dấu của UBND tỉnh. Trong trường hợp cần thiết, Ban chỉ đạo được sử dụng con dấu của Ban Dân vận Tỉnh uỷ (cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo)”.	
7	Tại Chương II, Điều 6:	Bỏ nội dung “Các Tiểu ban chỉ đạo thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH, Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, Nghị định số 149/2018/NĐ của Chính phủ”.	Thực hiện theo nội dung Luật hực hiện dân chủ ở cơ sở (<i>Hiện nay bỏ các Tiểu ban</i>).